| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẦU KÈ**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 14-6-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Xem.

Ông Thạch Ân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lâm Thị Hòa Xuân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Bà Thái Thị Thể, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

**1. Lâm Thị Thanh N**, sinh ngày 01/01/1983, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Thanh H (chết) và bà Trần Thị O; Có chồng tên Nguyễn Quốc M (đã ly hôn), con có 01 người; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2023 đến ngày 13/7/2023 chuyển tạm giam cho cho đến nay. (có mặt)

**2. Phạm Văn Lý N**, sinh ngày 09/9/1995, tại thành phố Cần Thơ; Nơi ĐKHKTT: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Chổ ở: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị M; Có vợ tên Nguyễn Thị Thúy A, con có 02 người; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 06/6/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 15/6/2023 (đã chấp hành xong Quyết định); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2023 đến ngày 13/7/2023 chuyển tạm giam cho cho đến nay. (có mặt)

**3. Nguyễn Mộng S**, sinh ngày 14/5/1991, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T (chết); Có vợ tên Lương Thị V (đã ly hôn), con có 01 người; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 03/02/2023 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ và Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 5.000.000 đồng theo Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 15/6/2023 (đã chấp hành xong Quyết định); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2024 cho cho đến nay. (có mặt)

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1989; địa chỉ: Khóm 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

4. Ông Lê Thanh T, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/7/2023, tại khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn H thuộc Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Lâm Thị Thanh N đã cung cấp chất ma túy, loại Methamphatamine và dụng cụ sử dụng ma túy để Nguyễn Mộng S và Nguyễn Thành N sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, tại khu vườn của bà Trần Thị O thuộc Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Lâm Thị Thanh N đã cung cấp chất ma túy, loại Methamphatamine và dụng cụ để Nguyễn Mộng S cắt đổ ma túy vào bộ dụng cụ và cùng sử dụng trái phép với Nguyễn Thành N, Lê Thanh T.

Khoảng 11 giờ ngày 08/7/2023, tại khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn H, Lâm Thị Thanh N cung cấp chất ma túy, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để Nguyễn Mộng S và Phạm Văn Lý N sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày tại khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn H, Lâm Thị Thanh N đã cung cấp chất ma túy, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ cho Phạm Văn Lý N cắt đổ

ma túy vào bộ dụng cụ và cùng sử dụng trái phép với Nguyễn Văn N, Nguyễn Thành N.

Khoảng 14 giờ ngày 08/7/2023, tại khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn H và chỗ ở của Lâm Thị Thanh N có hành vi tàng trữ 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có chất rắn, được hàn kín, đều là ma túy, loại Methamphatamine, tổng khối lượng là 0,6894 gam nhằm mục đích để sử dụng. Ngoài ra, khoảng 16 giờ ngày 07/7/2023, tại khu vườn của bà Trần Thị O, Lâm Thị Thanh N đã 01 lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphatamine cho Nguyễn Minh Đ với số tiền 500.000 đồng để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 507/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

Gói 1: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 05 (năm) ống nhựa màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, tổng khối lượng 0,6812 gam.

Gói 2: Bên trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng và bề mặt các mảnh vỡ thủy tinh được niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết, không xác định được khối lượng.

Gói 3: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) ống nhựa được niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1159 gam.

Gói 4: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) ống nhựa màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 134240 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0082 gam.

Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ gồm có:

- Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,6631 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M1, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH".

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng và các mãnh vỡ thủy tinh được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M2, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH".

- 01 (một) chai nhựa trong suốt nắp màu đỏ, chiều cao 11,5cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ (bên ngoài chai) gắn với 01 ống nhựa màu trắng dài 17,5cm, đường kính 05cm, lỗ còn lại (bên trong chai) gắn với 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt chiều dài 6,5cm, một đầu nối với một đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 2,5cm đầu còn lại có dấu hiệu bị gãy; 01 (một)

dao lam bằng kim loại màu trắng, kích thước 4,3cm x 2,2cm đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu vàng, kích thước 07cm x 03cm đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa trong suốt kích thước 7,8cm x 2,2cm và 10,7cm x 02cm đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh (không có phần nắp), nhãn hiệu YETT, kích thước 05cm x 07cm x 2,5cm; 02 (hai) mảnh bao thuốc lá màu xanh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu dạng phễu, chiều dài 10cm, đường kính phễu 1,5cm, đường kính ống 0,5cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2121370, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Mộng S, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N, Phạm Văn Lý N và Lâm Thị Thanh N.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt được cắt ngắn, chiều cao 09cm, đường kính đáy 06cm và 40 (bốn mươi) ống thủy tinh trong suốt, chiều dài mỗi ống 18,7cm, đường kính 0,6cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 056200, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Lê Thị Phú V, Trần Thị O và Lâm Thị Thanh N.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước bị nứt vỡ, bên trong có sim số 0907520624 (không kiểm tra được số IMEI và số Sêri) được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Lâm Thị Thanh N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng), màu xanh (mặt sau dán keo màu đen), số IMEI 358059081999645, số Sêri R58JA1142QX, bên trong có sim số 0969116213 được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Lý N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N2.

- Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,1074 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M3, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH".

Đối với bị can Nguyễn Mộng S khai vào ngày 08/7/2023 được Lâm Thị Thanh N nhờ đưa ma túy cho người khác và lấy số tiền 300.000 đồng trước nhà ông Nguyễn Văn H, qua làm việc Lâm Thị Thanh N không thừa nhận nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Đối với Phạm Văn Lý N khai trước ngày 08/7/2023 Lâm Thị Thanh N có nhờ ông Nguyễn Văn T1 giao ma túy nhưng qua làm việc Lâm Thị Thanh N, ông Nguyễn Văn T1 không thừa nhận nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Đối với Huỳnh Văn P, sinh năm 1991, cư trú ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, qua làm việc với Huỳnh Văn P không thừa nhận có bán trái phép chất ma túy cho Lâm Thị

Thanh N và cũng không có giao chất ma túy cho Phạm Văn Lý N nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Ngô Minh N, sinh năm 1993, cư trú ấp G, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long không thừa nhận có cùng Phạm Văn Lý N đến khu vực thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để mua trái phép chất ma túy của người phụ nữ tên "Bích" nên không có cơ sở xử lý. Đối với Phạm Kim H, sinh năm 1989, cư trú ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh khai nhận đã mua trái phép chất ma túy của Lâm Thị Thanh N 02 (hai) lần, lần thứ nhất vào đầu năm 2023, lần thứ hai vào khoảng tháng 6/2023 nhằm mục đích để sử dụng; qua làm việc, Lâm Thị Thanh N không thừa nhận bán trái phép chất ma túy cho Phạm Kim H nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Đối với Lê Văn Đ, sinh năm 1977, cư trú ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long khai nhận đã mua trái phép chất ma túy của Lâm Thị Thanh N; qua làm việc, Lâm Thị Thanh N không thừa nhận bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn Đ nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của người phụ nữ tên "B1" và Phạm Văn Lý N có dấu hiệu của tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể của người phụ nữ tên "B1" nên chưa đủ cơ sở để xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng tên Đ1, cư trú xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh; đối tượng tên X1, cư trú ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; đối tượng tên C1, cư trú xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; đối tượng tên T2, cư trú xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long và đối tượng tên T3, cư trú xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đã mua trái phép chất ma túy và tham gia sử dụng trái phép chất ma túy của Lâm Thị Thanh N qua xác minh, chưa xác định được lai lịch của những người có tên như trên nên chưa đủ cơ sở để xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ.

Đối với 01 (một) túi nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước 4,2 cm x 3,7 cm bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1074 gam gam được thu giữ tại vị trí phía sau nhà ông Nguyễn Văn H, quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên chưa có căn cứ xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ.

Đối với 40 (bốn mươi) ống thủy tinh, mỗi ống đều có kích thước (18,7 x 0,6cm) được Lâm Thị Thanh N đặt mua trên mạng xã hội, với mục đích chế tạo thành phễu (nỏ) để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa được chế tạo thành phễu (nỏ) nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Lâm Thị Thanh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định

tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm a, điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Tổng hợp hình phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N phải chấp hành từ 12 năm 06 tháng đến 14 năm tù và từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Lý N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023. Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn Lý N 50.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mộng S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2024. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mộng S 50.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng của Lâm Thị Thanh N thu lợi từ việc bán ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước bị nứt vỡ, bên trong có sim số 0907520624 (không kiểm tra được số IMEI và số Sêri) được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ

Chí T, Nguyễn Văn T, Lâm Thị Thanh N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng), màu xanh (mặt sau dán keo màu đen), số IMEI 358059081999645, số Sêri R58JA1142QX, bên trong có sim số 0969116213 được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Lý N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N2.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,6631 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M1, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH"; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng và các mãnh vỡ thủy tinh được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M2, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH"; 01 (một) chai nhựa trong suốt nắp màu đỏ, chiều cao 11,5cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ (bên ngoài chai) gắn với 01 ống nhựa màu trắng dài 17,5cm, đường kính 05cm, lỗ còn lại (bên trong chai) gắn với 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt chiều dài 6,5cm, một đầu nối với một đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 2,5cm đầu còn lại có dấu hiệu bị gãy; 01 (một) dao lam bằng kim loại màu trắng, kích thước 4,3cm x 2,2cm đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu vàng, kích thước 07cm x 03cm đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa trong suốt kích thước 7,8cm x 2,2cm và 10,7cm x 02cm đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh (không có phần nắp), nhãn hiệu YETT, kích thước 05cm x 07cm x 2,5cm; 02 (hai) mảnh bao thuốc lá màu xanh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu dạng phễu, chiều dài 10cm, đường kính phễu 1,5cm, đường kính ống 0,5cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2121370, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Mộng S, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N, Phạm Văn Lý N và Lâm Thị Thanh N; 01 (một) chai nhựa trong suốt được cắt ngắn, chiều cao 09cm, đường kính đáy 06cm và 40 (bốn mươi) ống thủy tinh trong suốt, chiều dài mỗi ống 18,7cm, đường kính 0,6cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 056200, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Lê Thị Phú V, Trần Thị O và Lâm Thị Thanh N.

Đối với tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,1074 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M3, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH", quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên đề nghị Hội

đồng xét xử giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè giải quyết theo quy định.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Lâm Thị Thanh N, Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để tạo điều kiện cho các bị cáo được giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Lâm Thị Thanh N trình bày: Bị cáo đã nhận thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo cho rằng bị cáo không có thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N và Lê Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N và Lê Thanh T theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S đã khai nhận các bị cáo đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đúng như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; bị cáo Lâm Thị Thanh N đã khai nhận bị cáo đã có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đúng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo cho rằng bị cáo không có thực hiện như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét lời khai của các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S, lời khai bị cáo Lâm Thị Thanh N về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/7/2023, bị cáo Lâm Thị Thanh N đã có hành vi cung cấp chất ma túy, loại Methamphatamine và dụng cụ sử dụng ma túy để bị cáo

Nguyễn Mộng S và Nguyễn Thành N sử dụng; đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo Lâm Thị Thanh N đã có hành vi cung cấp chất ma túy, loại Methamphatamine và dụng cụ để bị cáo Nguyễn Mộng S cắt đổ ma túy vào bộ dụng cụ và cùng sử dụng trái phép với Nguyễn Thành N, Lê Thanh T. Khoảng 11 giờ ngày 08/7/2023, bị cáo Lâm Thị Thanh N đã có hành vi cung cấp chất ma túy, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để bị cáo Nguyễn Mộng S và bị cáo Phạm Văn Lý N sử dụng; đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo Lâm Thị Thanh N đã có hành vi cung cấp chất ma túy, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ cho bị cáo Phạm Văn Lý N cắt đổ ma túy vào bộ dụng cụ và cùng sử dụng trái phép với Nguyễn Văn N, Nguyễn Thành N. Ngày 08/7/2023, bị cáo Lâm Thị Thanh N có hành vi cất giấu 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có chất rắn, được hàn kín, đều là ma túy, loại Methamphatamine, tổng khối lượng là 0,6894 gam nhằm mục đích để sử dụng tại khu vực nhà sau của ông Nguyễn Văn H và nơi ở của bị cáo Lâm Thị Thanh N. Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Thị Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo Lâm Thị Thanh N cho rằng bị cáo không có bán ma túy cho Nguyễn Minh Đ, bị cáo thừa nhận có nhận chuyển khoản của Nguyễn Minh Đ số tiền 500.000 đồng vào ngày 07/7/2023 và cho rằng đây là số tiền bị cáo đưa cho Nguyễn Minh Đ để nhờ Nguyễn Minh Đ chuyển khoản lại cho bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa Nguyễn Minh Đ khẳng định không có việc bị cáo Lâm Thị Thanh N đưa tiền và nhờ Nguyễn Minh Đ chuyển khoản cho bị cáo Lâm Thị Thanh N mà là tiền Nguyễn Minh Đ trả tiền mua ma túy cho bị cáo Lâm Thị Thanh N, bị cáo Lâm Thị Thanh N cũng thừa nhận không có bất cứ tài liệu hay chứng cứ nào chứng minh cho lời trình bày của bị cáo. Mặt khác, lời khai của Nguyễn Minh Đ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khẳng định khoảng 16 giờ ngày 07/7/2023 bị cáo Lâm Thị Thanh N có bán cho Nguyễn Minh Đ 01 tép ma túy với số tiền 500.000 đồng tại khu vườn của bà Trần Thị O, Nguyễn Minh Đ trả tiền cho bị cáo Lâm Thị Thanh N bằng hình thức chuyển tiền qua số tài khoản ngân hàng của bị cáo Lâm Thị Thanh N hai lần (một lần 400.000 đồng và một lần 100.000 đồng); lời khai của bị cáo Nguyễn Mộng S trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khẳng định bị cáo Lâm Thị Thanh N có bán cho Nguyễn Minh Đ 01 tép ma túy, bị cáo biết được là do nghe bị cáo Lâm Thị Thanh N và Nguyễn Minh Đ thỏa thuận mua bán với nhau; lời khai của Nguyễn Minh Đ, của bị cáo Nguyễn Mộng S tại phiên tòa về việc bị cáo Lâm Thị Thanh N có bán ma túy cho Nguyễn Minh Đ là phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành N và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Thị Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[4] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và gây dư luận xấu tại địa phương.

Đối với bị cáo Lâm Thị Thanh N không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức, biết rõ hành vi sử dụng, tổ chức sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện với vai trò là người cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng chất ma túy cho các bị cáo khác, cùng với Nguyễn Thành N, Lê Thanh T và Nguyễn Văn N sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần; ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 0,6894 gam ma túy loại Methamphatamine nhằm mục đích để sử dụng, không dừng lại ở đó bị cáo lại có hành vi bán chất ma túy cho người khác sử dụng để thu lợi mặc dù biết rõ ma túy là chất cấm, việc sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của người sử dụng và có thể là nguyên nhân gây ra các hành vi vi phạm pháp luật khác; với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Phạm Văn Lý N không có tiền án, bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 06/6/2023 bị Công an xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo có đủ nhận thức, biết rõ hành vi sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với vai trò giúp sức, lấy bộ dụng cụ, cho ma túy vào bộ dụng cụ để cho các bị cáo khác cùng với những người khác sử dụng trái phép chất ma túy; với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Mộng S không có tiền án, bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 03/02/2023 bị Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 5.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ và Sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo có đủ nhận thức, biết rõ hành vi sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với vai trò giúp sức, lấy bộ dụng cụ, cho ma túy vào bộ dụng cụ để cho các bị cáo khác cùng với những người khác sử dụng trái phép chất ma túy; với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lâm Thị Thanh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" bị cáo Lâm Thị Thanh N không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lâm Thị Thanh N có bà nội là Liệt sĩ Nguyễn Thị U hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng Bằng Tổ quốc ghi công và được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, ông nội là Liệt sĩ Lâm Văn D hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng Bằng Tổ quốc ghi công; bị cáo Phạm Văn Lý N có ông cố là Liệt sĩ Nguyễn Văn N, ông ngoại là Liệt sĩ Nguyễn Văn C được tặng Bằng Tổ quốc ghi công, ông nội là Liệt sĩ Phạm Văn V được tặng Bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương kháng chiến hạng ba, bà cố là Nguyễn Thị B được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bà ngoại là Nguyễn Thị C được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Nguyễn Mộng S có mẹ ruột là bà Trần Thị T tham gia cách mạng được hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính; nên các bị cáo Lâm Thị Thanh N, Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Số tiền 500.000 đồng của bị cáo Lâm Thị Thanh N thu lợi từ việc bán ma túy. Đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên căn cứ b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước bị nứt vỡ, bên trong có sim số 0907520624 (không kiểm tra được số IMEI và số Sêri) được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Lâm Thị Thanh N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng), màu xanh (mặt sau dán keo màu đen), số IMEI 358059081999645, số Sêri R58JA1142QX, bên trong có sim số 0969116213 được

niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Lý N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N2. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,6631 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M1, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH"; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng và các mãnh vỡ thủy tinh được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M2, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH"; 01 (một) chai nhựa trong suốt nắp màu đỏ, chiều cao 11,5cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ (bên ngoài chai) gắn với 01 ống nhựa màu trắng dài 17,5cm, đường kính 05cm, lỗ còn lại (bên trong chai) gắn với 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt chiều dài 6,5cm, một đầu nối với một đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 2,5cm đầu còn lại có dấu hiệu bị gãy; 01 (một) dao lam bằng kim loại màu trắng, kích thước 4,3cm x 2,2cm đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu vàng, kích thước 07cm x 03cm đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa trong suốt kích thước 7,8cm x 2,2cm và 10,7cm x 02cm đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh (không có phần nắp), nhãn hiệu YETT, kích thước 05cm x 07cm x 2,5cm; 02 (hai) mảnh bao thuốc lá màu xanh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu dạng phễu, chiều dài 10cm, đường kính phễu 1,5cm, đường kính ống 0,5cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2121370, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Mộng S, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N, Phạm Văn Lý N và Lâm Thị Thanh N; 01 (một) chai nhựa trong suốt được cắt ngắn, chiều cao 09cm, đường kính đáy 06cm và 40 (bốn mươi) ống thủy tinh trong suốt, chiều dài mỗi ống 18,7cm, đường kính 0,6cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 056200, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Lê Thị Phú V, Trần Thị O và Lâm Thị Thanh N. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng này.

Đối với tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,1074 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M3, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH", quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên giao cho Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè giải quyết theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lâm Thị Thanh N, Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm của vị Kiểm sát viên là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Lâm Thị Thanh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm a, điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung bị cáo Lâm Thị Thanh N 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Tổng hợp hình phạt bị cáo Lâm Thị Thanh N phải chấp hành là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù và 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Lý N 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023. Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn Lý N 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mộng S 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2024. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mộng S 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 500.000 đồng của bị cáo Lâm Thị Thanh N thu lợi từ việc bán ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, loại màn hình cảm ứng, mặt kính phía trước bị nứt vỡ, bên trong có sim số 0907520624 (không kiểm tra được số IMEI và số Sêri) được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Lâm Thị Thanh N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N1;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng), màu xanh (mặt sau dán keo màu đen), số IMEI 358059081999645, số Sêri R58JA1142QX, bên trong có sim số 0969116213 được niêm phong trong phong bì màu trắng, trên phong bì có chữ ký, họ tên của Võ Chí T, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Lý N, tại mép dán của phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ đề "Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè", ký hiệu N2.

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,6631 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M1, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH";

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng và các mãnh vỡ thủy tinh được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M2, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH";

- 01 (một) chai nhựa trong suốt nắp màu đỏ, chiều cao 11,5cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn, một lỗ (bên ngoài chai) gắn với 01 ống nhựa màu trắng dài 17,5cm, đường kính 05cm, lỗ còn lại (bên trong chai) gắn với 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt chiều dài 6,5cm, một đầu nối với một đoạn ống nhựa màu trắng chiều dài 2,5cm đầu còn lại có dấu hiệu bị gãy; 01 (một) dao lam bằng kim loại màu trắng, kích thước 4,3cm x 2,2cm đã qua sử dụng; 01

(một) bật lửa màu vàng, kích thước 07cm x 03cm đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa trong suốt kích thước 7,8cm x 2,2cm và 10,7cm x 02cm đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh (không có phần nắp), nhãn hiệu YETT, kích thước 05cm x 07cm x 2,5cm; 02 (hai) mảnh bao thuốc lá màu xanh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu dạng phễu, chiều dài 10cm, đường kính phễu 1,5cm, đường kính ống 0,5cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2121370, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Mộng S, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn N, Phạm Văn Lý N và Lâm Thị Thanh N;

- 01 (một) chai nhựa trong suốt được cắt ngắn, chiều cao 09cm, đường kính đáy 06cm và 40 (bốn mươi) ống thủy tinh trong suốt, chiều dài mỗi ống 18,7cm, đường kính 0,6cm được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 056200, trên túi niêm phong có chữ ký, họ tên của Lê Nhất N, Nguyễn Hoàng K, Lê Thị Phú V, Trần Thị O và Lâm Thị Thanh N.

Đối với tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 0,1074 gam được niêm phong trong phong bì màu trắng số: 507/M3, ngày 13/7/2023 trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Nguyễn Văn M và Dương Thanh T, trên giấy niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ đề "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH", quá trình điều tra chưa xác định được của ai nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè giải quyết theo quy định.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lâm Thị Thanh N, Phạm Văn Lý N và Nguyễn Mộng S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC THADS huyện Cầu Kè;
- THAHS huyện Cầu Kè;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hữu Tính**